

Số: **13** /2022/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 31 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi khoản 2 Điều 6 của Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, một số mức trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ BẢY
(Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai dự thảo Nghị quyết sửa đổi khoản 2 Điều 6 của Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, một số mức trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 173/BC-VHXXH ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi khoản 2 Điều 6 của Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, một số mức trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai, như sau:

“2. Hỗ trợ chi phí mai táng khi chết (kể cả hỏa táng): Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí chi hỗ trợ theo từng trường hợp cụ thể, mức tối thiểu bằng 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).”

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, Kỳ họp thứ bảy (kỳ họp giải quyết công việc phát sinh) thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2022. *ph*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực VII;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, VHXX. *h*

CHỦ TỊCH



Vũ Xuân Cường